

MỤC LỤC

ISSN 1859-1531 - Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Đà Nẵng, Vol. 24, No. 5B, 2026

A study on conceptual metonymy in English and Vietnamese news discourse <i>Nghiên cứu về hoán dụ ý niệm trong diễn ngôn báo chí tiếng Anh và tiếng Việt</i> Luu Quy Khuong, Luu Ngoc Bao Trang	1
An investigation into conceptual metaphors denoting pressure in the US Federal Reserve's discourse <i>Ấn dụ ý niệm biểu đạt "áp lực" trong diễn ngôn của Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ</i> Vu Phuong Quynh, Vo Thi Kim Anh	7
An ninh hóa giới trong diễn ngôn của chủ nghĩa dân tộc Hindu tại Ấn Độ giai đoạn 2014-2025 <i>Gendered securitization within Hindu nationalist discourse in India (2014-2025)</i> Đình Trần Minh Ánh, Lê Nguyễn Hải Vân	13
Bản sắc văn hoá trong cách đặt tên họ của người Pháp <i>Cultural identity in French surname naming practices</i> Nguyễn Thị Thu Trang	19
Công ước Hà Nội năm 2025 và triển vọng tăng cường hợp tác ASEAN trong phòng, chống tội phạm mạng <i>The Hanoi Convention and prospects for strengthening ASEAN cooperation in combating cybercrime</i> Trần Thị Ngọc Swong, Lê Thị Hồng Ngọc	23
Developing small and medium enterprises in Da Nang city using artificial intelligence: a balanced scorecard approach with insights from Russia <i>Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa tại thành phố Đà Nẵng bằng công nghệ trí tuệ nhân tạo: tiếp cận từ lý thuyết thẻ điểm cân bằng và ứng dụng kinh nghiệm từ Liên bang Nga</i> Ta Nguyet Minh, Pham Quang Tin	30
Điều chỉnh trong quan hệ Hoa Kỳ - Nato dưới thời chính quyền Donald Trump 2.0 so với chính quyền Joe Biden <i>Adjustments in U.S. - Nato relations under the Donald Trump 2.0 administration in comparison with the Joe Biden administration</i> Phan Minh Toàn, Trần Thị Thu	36
Effects of textual enhancement on Vietnamese EFL learners' knowledge of the third-person singular -s <i>Tác động của kỹ thuật làm nổi bật văn bản đối với sự phát triển kiến thức về hậu tố -s ở ngôi thứ ba số ít của người học tiếng Anh như một ngoại ngữ tại Việt Nam</i> Che Viet Xuan	44
English language education for global citizenship in Vietnam's international integration: educational implications for higher education <i>Vai trò của giáo dục tiếng Anh trong việc phát triển công dân toàn cầu ở Việt Nam thời kỳ hội nhập quốc tế: hàm ý đối với giáo dục đại học</i> Nguyen Dang Nguyen Phuong	50
ESP needs for digital external communication: a comparative analysis of Vietnamese university students <i>Nhu cầu ESP cho giao tiếp đối ngoại số: nghiên cứu so sánh sinh viên đại học Việt Nam</i> Duong Quang Trung	56
Hợp tác kinh tế Việt Nam - Liên bang Nga giai đoạn 2018 - 2025: thành tựu và triển vọng <i>Vietnam - the Russian Federation economic cooperation (2018 - 2025): achievements and prospects</i> Nguyễn Võ Huyền Dung, Nguyễn Minh Xuân Thảo	63
Sức mạnh của truyền thông trong xây dựng hình ảnh quốc gia và hội nhập quốc tế: nghiên cứu trường hợp các sự kiện tiêu biểu tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025 <i>The power of communication in shaping national image and international integration: case study of pivotal events in Vietnam during the period 2021-2025</i> Võ Hoàng Oanh	69

Tái định hình Chiến lược Bắc Cực của Hoa Kỳ dưới thời chính quyền Trump 2.0 <i>Reshaping of the U.S. Arctic strategy under the Trump 2.0 administration</i> Trần Thị Thu, Lê Thị Hồng Ngọc, Lê Uyên Nhi, Đoàn Trần Bảo Ngọc, Nguyễn Thị Thu Thảo	74
The implementation of Taiwan's (China) educational cooperation policies in Vietnam under the New Southbound Policy (2016-2026) <i>Triển khai chính sách hợp tác giáo dục của Đài Loan (Trung Quốc) tại Việt Nam trong Chính sách Hướng Nam Mới (2016-2026)</i> Luong Anh Linh, Le Thi Phuong Loan	81
The need for methodological innovations in teaching the Russian language in Vietnam in the context of intercultural dialogue <i>Sự cần thiết đổi mới phương pháp giảng dạy tiếng Nga tại Việt Nam trong bối cảnh đối thoại văn hóa giữa các dân tộc</i> Duong Quoc Cuong	87
Thúc đẩy ngoại giao văn hóa qua giảng dạy tiếng Việt và văn hóa Việt Nam: trường hợp tại Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng <i>Promoting cultural diplomacy through teaching Vietnamese language and culture: a case study of The University of Danang - University of Foreign Language Studies</i> Võ Thị Giang, Nguyễn Thị Thanh Nhân	90
Thực nghiệm phương pháp dạy học theo dự án nhằm phát triển năng lực tự học tiếng Pháp tại Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng <i>Experimental project-based teaching methods aimed at developing self-learning ability in French at The University of Danang - University of Foreign Language Studies</i> Nguyễn Hữu Tâm Thu, La Thị Hương Giang	97
Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy học phần Seminar Liên văn hoá Việt Nam – Hàn Quốc tại Khoa Ngôn ngữ và Văn hoá Hàn Quốc, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng <i>The current situation and solutions to improve the quality of teaching the Vietnam–Korea Intercultural Seminar Course at the Faculty of Korean Language and Culture, The University of Danang - University of Foreign Language Studies</i> Bùi Tố Quỳnh Trang, Khương Diệu My	103
Triển vọng và thách thức trong việc thực thi hiệp định bảo hiểm xã hội Việt Nam - Hàn Quốc <i>Prospects and challenges in the implementation of Viet Nam - South Korea agreement on social security</i> Trần Thị Ngọc Hoa, Nguyễn Minh Chi	109
Từ Thế hệ 88 đến Thế hệ Z: sự kế thừa và chuyển đổi trong phong trào chính trị - xã hội do thanh niên tiên phong tại Myanmar <i>From 88ers to Gen Z: continuity and transformation in Myanmar's youth-pioneered socio-political movements</i> Phùng Thị Thu Trang, Lê Nguyễn Hải Vân	115
Vai trò của cộng đồng người Việt tại vùng Viễn Đông nước Nga trong thúc đẩy quan hệ Việt Nam – Nga <i>The role of the vietnamese community in the Russian Far East in promoting Vietnam - Russia relations</i> Nguyễn Thị Ngọc Anh, Nguyễn Hoài Anh	121
Vai trò của ngành công nghiệp làm đẹp (K-Beauty) đối với việc gia tăng sức mạnh mềm của Hàn Quốc <i>The role of K-Beauty in enhancing soft power of Korea</i> Lê Đỗ Nhật Linh, Nguyễn Thị Thanh Nhân	128
Water security in the Greater Mekong Subregion (GMS): a Realist perspective <i>An ninh nguồn nước tại Tiểu vùng sông Mekong mở rộng (GMS) dưới lăng kính Chủ nghĩa hiện thực</i> Le Thi Phuong Loan, Ngo Thi My Hanh	134
Xu hướng công nghệ trong dạy và học tiếng Việt: đề xuất giải pháp tích hợp khả thi cho lưu học sinh quốc tế <i>Technology trends in vietnamese language teaching and learning: proposing feasible integration solutions for international students</i> Phan Thị Kim	139